

Môn học / [Tsubasa] Lập trình front-end cơ bản

0% 0/20 Bài học

 Cập nhật tháng 8 năm 2024

[Bài đọc] Anchor element (Thẻ liên kết)

Ta có thể thấy liên kết (link) ở hầu hết các trang web. Người dùng nhấp chuột vào các liên kết để di chuyển giữa các trang web.

1. Liên kết - Siêu liên kết

- Liên kết trong mã HTML còn được gọi là siêu liên kết (hyperlink).
- Ta có thể nhấp chuột (click) vào một liên kết để đi đến một trang web khác.
- Khi ta di chuyển chuột lên trên một liên kết, con trỏ chuột sẽ biến thành hình bàn tay.

Chú ý : Ta thường dùng chữ để hiển thị liên kết. Nhưng ta cũng có thể dùng ảnh hoặc các thành phần HTML khác để hiển thị liên kết.

2. Cú pháp của liên kết

- Trong mã HTML, liên kết được định nghĩa bằng thẻ `<a>` :

Ví dụ:

```
<body>  
<a href="https://w3schools.com/">W3schools</a>  
</body>
```

Kết quả:

[W3schools](https://w3schools.com/)

- Thuộc tính href để chỉ ra địa chỉ trang web(URL) mà liên kết sẽ dẫn đến :
- <https://w3schools.com/>
- Phần chữ của liên kết giữa 2 thẻ `<a>` là phần người dùng nhìn thấy trên trang web (W3schools).
- Nhấp chuột vào phần chữ của liên kết sẽ chuyển ta đến địa chỉ trang web trong thuộc tính href.

3. Liên kết cục bộ

- Ví dụ trên dùng một địa chỉ URL tuyệt đối (địa chỉ đầy đủ của trang web).
- Ta có thể dùng một liên kết cục bộ khi trở đến địa chỉ trên trang web của chính mình.
- Liên kết cục bộ có thuộc tính href là một địa chỉ URL tương đối (không có <http://www...>).

Ví dụ:

```
<body>
  <a href="https://w3schools.com/">W3schools</a>
</body>
```

Kết quả

[W3schools](https://w3schools.com/)

4. Thuộc tính target của một liên kết

- Thuộc tính target cho trình duyệt biết cách mở ra trang web trong thẻ href.
- Thuộc tính target có thể là một trong các giá trị sau:
 - **_blank** - Mở liên kết trong một cửa sổ hoặc một tab mới của trình duyệt.
 - **_self** - Mở liên kết trong tab/cửa sổ hiện tại của trình duyệt (Không cần khai báo cũng được vì đây là mặc định của thẻ `<a>`).
 - **_parent** - Mở liên kết trong parent frame.
 - **_top** - Mở liên kết trong cửa sổ chính.
 - **frameName** - Mở liên kết trong một frame có tên là **frameName** (Tìm hiểu thêm về thẻ).

Ví dụ dưới đây sẽ mở liên kết trong 1 tab/ cửa sổ mới của trình duyệt

```
<body>
  <a href="w3schools.com" target="_blank">W3schools</a>
</body>
```

Tip : Ta có thể dùng `target="_top"` để mở liên kết trong tab mới khi đường dẫn đặt trong một frame (xem lại ví dụ)

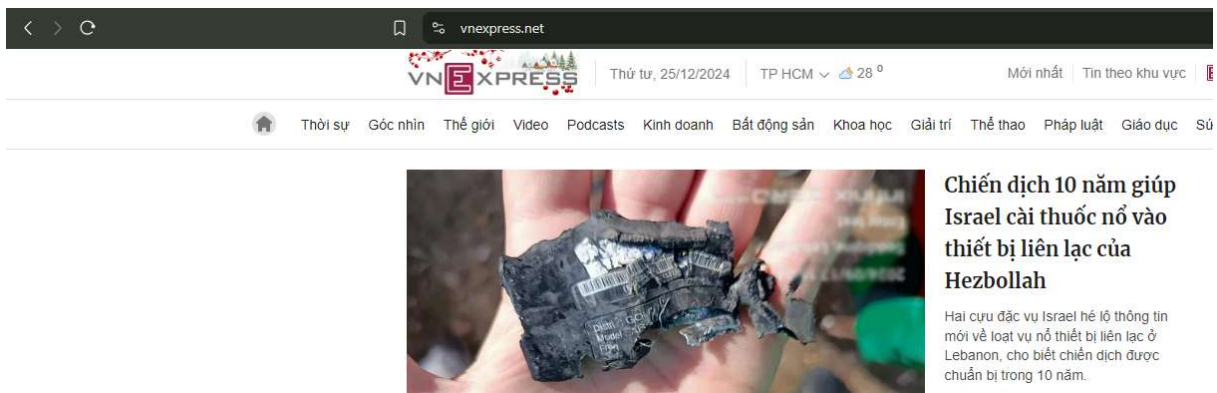
5. Dùng ảnh làm liên kết

- Ảnh thường được dùng làm liên kết :

Ví dụ:

```
<body>
  <a href="https://vnexpress.net/">
    
  </a>
</body>
```

Sau khi tích vào ảnh sẽ chuyển đến trang



6. Dùng liên kết để tạo một dấu trang (bookmark)

- Bookmark được dùng để người đọc nhảy đến phần khác trên cùng một trang web.
- Bookmarks rất hữu ích khi trang web quá dài.
- Để tạo một bookmark, ta thêm liên kết vào danh sách đánh dấu trang.
- Khi liên kết được click, trang web sẽ cuộn xuống phần đã được đánh dấu.

Ví dụ:

```
<body>
<p><a href="#C2">Jump to Chapter 2</a></p>
<p><a href="#C4">Jump to Chapter 4</a></p>
<p><a href="http://w3schools.com/clean-code#C6">Go to Chapter 6</a></p>
<h2 id="C1">Chapter 1</h2>
<p>1. There Will Be Code</p>
<p>
  Người ta có thể cho rằng bằng cách nào đó về sau viết code sẽ không còn là vấn đề nữa; rằng chúng ta chỉ cần quan
  tâm đến các Mô hình và các Yêu cầu là đủ. Thực tế một số người cho rằng thời đại của chúng ta đang tiến gần tới sự
  kết thúc của việc viết Code. Lập trình viên sẽ không cần thiết nữa bởi vì những khách hàng kinh doanh sẽ tự tạo ra
  các chương trình bằng cách nhập các thông số kỹ thuật.
</p>
<h2 id="C2">Chapter 2</h2>
<p>1. Use Intention-Revealing Names</p>
<p>
  Có thể nói đơn giản là bộc lộ ý nghĩa qua tên gọi. Chọn một cái tên cần thời gian nhưng để nhớ nó còn tốn thời
  gian hơn nữa. Lưu tâm đến những cái tên bạn chọn và thay đổi chúng nếu bạn tìm thấy một thay thế tốt hơn.
</p>
<h2 id="C3">Chapter 3</h2>
<h2 id="C4">Chapter 4</h2>
<h2 id="C5">Chapter 5</h2>
<h2 id="C6">Chapter 6</h2>
<style>
h2 {
  margin-bottom: 200px;
}
</style>
</body>
```

Kết quả:

[Jump to Chapter 2](#)

[Jump to Chapter 4](#)

[Go to Chapter 6](#)

Chapter 1

1. There Will Be Code

Người ta có thể cho rằng bằng cách nào đó về sau viết code sẽ không còn là vấn đề nữa; rằng chúng ta chỉ cần quan tâm đến các Mô hình và các Yêu cầu là đủ. Thực tế một số người cho rằng thời đại của chúng ta đang tiến gần tới sự kết thúc của việc viết Code. Lập trình viên sẽ không cần thiết nữa bởi vì những khách hàng kinh doanh sẽ tự tạo ra các chương trình bằng cách nhập các thông số kỹ thuật.

Chapter 2

1. Use Intention-Revealing Names

7. Tóm tắt

- Dùng thẻ `<a>` để định nghĩa một liên kết.
- Dùng thuộc tính `href` để định nghĩa địa chỉ của liên kết.
- Dùng thuộc tính `target` để định nghĩa cách trình duyệt mở liên kết.
- Dùng thẻ `` bên trong thẻ `<a>` để tạo liên kết bằng ảnh.
- Dùng thuộc tính `id` (`id="bookmark_1"`) để tạo bookmark cho trang web.
- Dùng thuộc tính `href` (`href="#bookmark_1"`) để liên kết đến bookmark có `id = bookmark_1`.

Danh sách các bài học

